

Số: 94/2018/QĐST-HNGĐ

K, ngày 28 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 117/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2018, giữa người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thu P; nơi cư trú: Tổ 1, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng;

- Anh Bùi Anh T; nơi cư trú: Tổ 1, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 20 tháng 6 năm 2018;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 20 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập các biên bản ngày 20 tháng 6 năm 2018, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu P và anh Bùi Anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thu P và anh Bùi Anh T thuận tình ly hôn.

Nuôi con chung: Chị Nguyễn Thu P và anh Bùi Anh T có 01 con chung là Bùi Đức A, sinh ngày 01/8/2014, chị Nguyễn Thu P trực tiếp nuôi dưỡng con Bùi Đức A cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Bùi Anh T cấp dưỡng nuôi con chung Bùi Đức A 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng), kể từ tháng 7 năm 2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Tài sản chung: Chị Nguyễn Thu P và anh Bùi Anh T thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Lệ phí: Chị Nguyễn Thu P nhận nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010135 ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thu P đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND phường T, K;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Sơn Thị Nhân**